

Số: /KH-QBVPTR

Yên Bái, ngày tháng 01 năm 2023

KẾ HOẠCH

Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng năm 2023 trên địa bàn tỉnh Yên Bái

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 2317/QĐ-UBND ngày 26 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về kiện toàn tổ chức và hoạt động của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Yên Bái; Quyết định số 2411/QĐ-UBND ngày 03 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Yên Bái.

Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng (*sau đây viết tắt là Quỹ*) xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng (*sau đây viết tắt là DVMTR*) trên địa bàn tỉnh, với các nội dung sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

- Nhằm tăng cường hiệu lực quản lý việc thực hiện chính sách chi trả DVMTR và sử dụng các nguồn kinh phí được giải ngân từ Quỹ đến đơn vị có liên quan trên địa bàn tỉnh.

- Qua công tác kiểm tra, giám sát nhằm kịp thời phát hiện những tồn tại, bất cập, phòng ngừa những sai sót trong chi trả DVMTR, đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, kiến nghị cấp có thẩm quyền chấn chỉnh, xử lý, góp phần thực hiện tốt chính sách chi trả DVMTR trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Việc kiểm tra, giám sát thực hiện theo nguyên tắc đảm bảo khách quan, trung thực, đúng quy định, không làm ảnh hưởng đến hoạt động của các đơn vị được kiểm tra, giám sát.

- Đơn vị được kiểm tra, giám sát báo cáo đầy đủ các nội dung theo yêu cầu; cung cấp đầy đủ thông tin, hồ sơ, tài liệu có liên quan và giải trình các vấn đề đoàn kiểm tra yêu cầu; bố trí cán bộ chuyên môn cùng tham gia làm việc với đoàn kiểm tra, giám sát.

II. Các đơn vị được kiểm tra, giám sát

1. Các chủ rừng là tổ chức

- 02 Ban quản lý rừng phòng hộ: Huyện Trạm Tấu, Mù Cang Chải.
- 02 Ban quản lý rừng đặc dụng: Khu bảo tồn thiên nhiên Nà Hâu, Khu bảo tồn loài và sinh cảnh Mù Cang Chải.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã được Nhà nước giao trách nhiệm quản lý rừng (33 xã), gồm:

- Huyện Mù Cang Chải: Các xã Púng Luông, La Pán Tản, Chế Cu Nha, Kim Nội, Mồ Dề.
- Huyện Trạm Tấu: Các xã Bản Công, Pá Lau, Hát Lừu, Làng Nhì, Pá Hu.
- Huyện Văn Chấn: Các xã Nậm Búng, Suối Giàng, Tú Lệ, Nậm Mười, An Lương, Đồng Khê, Cát Thịnh.
- Huyện Yên Bình: Các xã Tân Nguyên, Mỹ Gia, Ngọc Chấn, Phúc Ninh, Vũ Linh, Đại Đồng.
- Huyện Văn Yên: Các xã Ngòi A, Xuân Tầm, Đại Sơn.
- Huyện Lục Yên: Các xã Trung Tâm, Tô Mậu, Lâm Thượng, Mai Sơn, Minh Xuân, Mường Lai, Vĩnh Lạc.

3. Một số cộng đồng thôn, bản nhận khoán bảo vệ rừng; hộ gia đình, cá nhân có tham gia thực hiện chính sách chi trả DVMTR trên địa bàn tỉnh.

III. Đối tượng, nội dung và thời gian kiểm tra, giám sát

1. Đối tượng và nội dung kiểm tra, giám sát

a. Đối với chủ rừng là tổ chức

** Kiểm tra công tác quản lý, sử dụng tiền DVMTR:*

- Việc triển khai thực hiện kế hoạch thu, chi DVMTR của các đơn vị; hồ sơ, tài liệu liên quan đến diện tích chi trả tiền DVMTR.
- Công tác tiếp nhận, quản lý, chi trả và sử dụng tiền DVMTR; Thu thập, tổng hợp các số liệu chứng từ, hồ sơ, sổ sách có liên quan đến chi trả, sử dụng tiền DVMTR tại đơn vị, cộng đồng, hộ gia đình nhận khoán bảo vệ rừng.
- Tình hình khắc phục gồm những tồn tại, thiếu sót qua công tác kiểm tra, giám sát các năm trước tại các đơn vị (*nếu có*).

** Kiểm tra cộng đồng, nhóm hộ*

- Kiểm tra hợp đồng khoán bảo vệ rừng, quy chế hoạt động của cộng đồng, ghi chép nhật ký tuần tra, bảo vệ rừng và quản lý sử dụng tiền DVMTR ...
- Gặp gỡ, đối thoại với các cộng đồng, hộ gia đình, cá nhân nhận khoán bảo vệ rừng và chi trả dịch vụ môi trường rừng để thu thập, xác minh các thông tin, nội dung có liên quan đến công tác kiểm tra.

** Kiểm tra đối với diện tích tự bảo vệ*

Quyết định, kế hoạch triển khai thực hiện, kết quả công tác tuần tra, bảo vệ rừng của các Trạm quản lý bảo vệ rừng hoặc tổ bảo vệ rừng chuyên trách...

b. Đối với Ủy ban nhân dân cấp xã

- Việc xây dựng và triển khai thực hiện phương án sử dụng tiền DVMTR của đơn vị; hồ sơ, tài liệu liên quan đến công tác quản lý bảo vệ rừng và chi trả tiền DVMTR.

- Công tác tiếp nhận, quản lý, chi trả và sử dụng tiền DVMTR; Thu thập, tổng hợp các số liệu chứng từ, hồ sơ, sổ sách có liên quan đến chi trả, sử dụng tiền DVMTR tại đơn vị, cộng đồng dân cư thôn bản, hộ gia đình nhận khoán bảo vệ rừng.

- Tình hình khắc phục gồm những tồn tại, thiếu sót qua công tác kiểm tra, giám sát các năm trước tại đơn vị *(nếu có)*.

2. Giám sát việc chi trả tiền DVMTR

- Sau khi tiếp nhận tiền DVMTR từ Quỹ chuyển đến, các đơn vị chủ rừng, UBND cấp xã lập kế hoạch chi trả tiền DVMTR gửi về Quỹ để bố trí thời gian thực hiện công tác giám sát.

- Quỹ thực hiện giám sát trực tiếp việc chi trả tiền từ chủ rừng, UBND cấp xã đến cộng đồng và hộ nhận khoán bảo vệ rừng tại một số địa phương.

- Quỹ thực hiện giám sát việc chi trả tiền đối với bên chi trả hộ (bưu điện).

3. Thời gian kiểm tra, giám sát: Trong năm 2023 *(Quỹ sẽ có thông báo lịch kiểm tra, giám sát cụ thể)*.

IV. Thành phần tham gia Đoàn kiểm tra, giám sát

1. Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng tỉnh

- Lãnh đạo Quỹ (Trưởng Đoàn);
- Cán bộ thuộc các phòng chuyên môn của Quỹ tỉnh.

2. Các đơn vị phối hợp kiểm tra, giám sát

- Mời đại diện Ban Kiểm soát Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng tỉnh.
- Mời đại diện Phòng Kế hoạch tài chính Sở Nông nghiệp và PTNT.
- Đại diện Chi cục Kiểm lâm, Hạt Kiểm lâm các huyện, thị xã.

Ngoài ra, tùy theo tính chất, yêu cầu của công việc, Quỹ sẽ mời đại diện các cơ quan, đơn vị liên quan cùng tham gia.

V. Tổ chức thực hiện

1. Đối với Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng tỉnh

- Ban hành Quyết định thành lập Đoàn Kiểm tra, giám sát;

- Chuẩn bị điều kiện phục vụ công tác kiểm tra, giám sát (Đề cương báo cáo, các biểu mẫu có liên quan) và các văn bản gửi trước đến chủ rừng, UBND xã để thu nhập số liệu, nội dung có liên quan.

- Thông báo thời gian kiểm tra, giám sát cụ thể đến các đơn vị được kiểm tra, giám sát (ít nhất trước 05 ngày làm việc).

2. Đối với các đơn vị phối hợp: Quan tâm cử cán bộ tham gia cùng Đoàn kiểm tra, giám sát, phối hợp thực hiện công tác kiểm tra, giám sát đạt yêu cầu, hiệu quả; xử lý hoặc báo cáo cơ quan quản lý cấp trên xử lý các vấn đề có liên quan.

3. Đối với các đơn vị chủ rừng, Ủy ban nhân dân cấp xã: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ, chứng từ liên quan và cử người tham gia, phối hợp với Đoàn kiểm tra, giám sát thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát theo quy định.

4. Đối với công tác báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát: Kết thúc mỗi đợt kiểm tra, giám sát, Đoàn kiểm tra, giám sát có trách nhiệm tham mưu cho Giám đốc Quỹ xây dựng báo cáo kết quả và đề xuất, kiến nghị giải quyết những tồn tại, khó khăn, vướng mắc (nếu có) gửi Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã theo dõi, chỉ đạo, xử lý theo quy định.

5. Kinh phí phục vụ kiểm tra, giám sát: Sử dụng nguồn kinh phí quản lý của Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng tỉnh năm 2023.

Trên đây là kế hoạch kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng năm 2023 trên địa bàn tỉnh. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc, sẽ được điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp. Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng trân trọng đề nghị các đơn vị liên quan phối hợp triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Đ/c Nguyễn Thế Phước PCT TT UBND tỉnh, CT HĐQT Quỹ (B/c);
- Sở Nông nghiệp và PTNT (B/c);
- Ban Kiểm soát Quỹ;
- UBND các huyện, thị xã;
- Chi cục Kiểm Lâm; Hạt KL các huyện, thị xã;
- Các chủ rừng là tổ chức, UBND cấp xã;
- Lãnh đạo Quỹ;
- Các phòng chuyên môn thuộc Quỹ;
- Lưu VT.

GIÁM ĐỐC

Tô Xuân Quý